

đen, bên trong có lớp nylon màu trắng có chứa chất bột nén màu trắng. Gi khai nhận: Chất bột nén màu trắng mà Cơ quan Công an phát hiện và thu giữ là Hêrôin của Gi đang trên đường mang đi bán thì bị phát hiện bắt giữ. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Gi 01 điện thoại di động, 01 chứng minh nhân dân mang tên Mùa A G. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Mùa A G tại bản Khe T, xã NM, huyện VC, tỉnh YB, kết quả không phát hiện, thu giữ gì.

Quá trình điều tra Mùa A G khai nhận: Khoảng một tháng trước khi bị bắt có một người phụ nữ dân tộc Mông đến nhà G đề hỏi mua váy của phụ nữ Mông. Khi đó chỉ có G ở nhà và đang hít Hêrôin, người phụ nữ tự giới thiệu tên là Th nhà ở bản TC, xã CP, huyện MCC và hỏi G: *“Cũng dùng cái này à”* và hỏi Gi: *“Có mua Hêrôin sử dụng không Th sẽ bán cho?”*, Gi nói: *“Không có tiền”*, Th bảo G nếu biết ai mua thì gọi điện thoại cho Th, Th sẽ mang Hêrôin đến cho Gi bán và Th lưu số điện thoại của mình vào điện thoại của Gi.

Sau đó, Gi đến xã Mỏ Vàng, huyện VY, tỉnh YB chơi thì gặp T người dân tộc Dao mà Gi đã quen từ trước. T hỏi Gi: *“Ở Văn Chấn có biết ai bán Hêrôin không”* Gi trả lời: *“Có tiền thì chắc là có”*. T lưu số điện thoại của mình vào điện thoại của Gi và dặn nếu có Hêrôin thì gọi cho T.

Ngày 14/4/2017 T gọi điện thoại cho Gi hỏi đã tìm mua được ma túy chưa, Gi trả lời: *“Để tìm xem”*. Sau đó, Gi gọi điện thoại cho Th hỏi mua ma túy và nói mình chưa có tiền. Th đồng ý sẽ giao cho Gi 03 cây Hêrôin với giá 20.000.000 đồng/01 cây. Ngay sau đó Gi gọi điện cho T và thỏa thuận Gi sẽ mang ma túy sang xã Mỏ Vàng, huyện VY, tỉnh YB bán cho T với giá 28.000.000/01 cây. Khoảng 10 giờ cùng ngày G và Th gặp nhau Th lấy gói ma túy ra cân và nói với Gi là 03 cây. Sau đó Th bảo Gi đưa điện thoại để Th xóa số điện thoại của mình và dặn G cứ mang ma túy đi bán Th sẽ chủ động đến nhà lấy tiền. G mang gói Hêrôin đó về nhà cất dưới gối ngủ, đến trưa ngày 15/4/2017 G lấy gói Hêrôin cất vào trong túi áo khoác của mình, lấy xe máy của gia đình và rủ con trai là Mùa A L đi chơi. G không nói cho L biết là đi đâu và làm gì. Khi đến xã Mỏ Vàng thì Gi dừng xe và bảo L đứng đợi, G tiếp tục đi bộ khoảng 200 mét mục đích tìm T để thực hiện việc mua bán Hêrôin như đã thỏa thuận thì bị phát hiện, bắt giữ.

Tại Bản kết luận giám định số: 94/GĐMT ngày 25-4-2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh YB kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ của Mùa A G trọng lượng là 108,97 gam; 0,23 gam trích từ 108,97 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định có chất ma túy, loại Hêrôin; Hêrôin nằm trong Danh mục I, STT: 20, Nghị định 82/2013NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại Bản kết luận giám định số 352/C54/(TT2) ngày 25-8-2017 Viện Khoa học hình sự Bộ Công an xác định: Hàm lượng Hêrôin trong mẫu chất bột nén màu trắng gửi giám định là 33,8%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2017/HSST ngày 21/9/2017, Tòa án nhân dân tỉnh YB đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Mùa A G phạm tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”*. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều

46 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Mùa A G 16 (mười sáu) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt là ngày 15/4/2017.

Bản án sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí, thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/10/2017, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh YB có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 04/QĐ-VKS ngày 04/10/2017, nội dung kháng nghị phản áp dụng điểm b khoản 3 Điều 194 Bộ luật Hình sự của Bản án sơ thẩm; đề nghị áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự để tăng hình phạt đối với bị cáo Mùa A G về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa giữ nguyên nội dung kháng nghị tại Quyết định kháng nghị số 04/QĐ-VKS ngày 04/10/2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh YB; đề nghị Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm áp dụng điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật Hình sự, xử tăng hình phạt đối với bị cáo Mùa A G về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Bị cáo Mùa A G khai báo thành khẩn, có thái độ ăn năn hối cải và nhờ người bào chữa trình bày lời bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

- Người bào chữa cho bị cáo có quan điểm: Tòa án nhân dân tỉnh YB trưng cầu giám định hàm lượng Hêrôin làm căn cứ quyết định khung hình phạt tại điểm b khoản 3 Điều 194 Bộ luật Hình sự với các bị cáo là có căn cứ, hình phạt dành cho bị cáo là phù hợp. Không nhất trí với Quyết định kháng nghị số 04/QĐ-VKS ngày 04/10/2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh YB và quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa. Đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Mùa A G (*sau đây viết tắt là bị cáo*) tại cơ quan điều tra, phiên tòa sơ thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm; phù hợp khách quan với vật chứng thu giữ, bản Kết luận giám định số 94/GĐMT ngày 25-4-2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh YB và Kết luận giám định số 352/C54(TT2) ngày 25-8-2017 của Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ căn cứ xác định:

Ngày 14-3-2017, bị cáo đã có hành vi mua 108,97 gam chất ma túy, loại Hêrôin của đối tượng có tên là Th, hiện chưa rõ lai lịch, với mục đích để bán kiếm lời. Ngày 15-4-2017, bị cáo mang ma túy đi bán thì bị cơ quan chức năng phát hiện, bắt quả tang vào hồi 14 giờ 30 phút tại khu vực thôn Khe Đâm, xã Mỏ Vàng, huyện VY, tỉnh YB. Hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như đã được mô tả chi tiết tại phần Nội dung vụ án.

[2] Tại bản Kết luận giám định số 352/C54(TT2) ngày 25/8/2017 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an xác định hàm lượng Hêrôin là 33,8%. Căn

cứ vào hàm lượng Hêrôin đã được giám định, Bản án sơ thẩm đã xác định khối lượng Hêrôin tinh chất sau giám định bằng 36,83 gam là có căn cứ và chính xác.

Điều 194 Bộ luật Hình sự quy định:

"3. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ mười lăm năm đến hai mươi năm.

b) Hêrôin hoặc Côcain có trọng lượng từ 30 gam đến dưới 100 gam".

Vì vậy, Bản án sơ thẩm đã áp dụng quy định tại điểm b khoản 3 Điều 194 Bộ luật Hình sự để xác định trách nhiệm hình sự của bị cáo là chính xác, đúng pháp luật. Bản án sơ thẩm còn áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự với bị cáo do khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải và xử phạt bị cáo 16 (mười sáu) năm 06 (sáu) tháng tù là không nhẹ, phù hợp với các đặc điểm về nhân thân, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[3] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận Quyết định kháng nghị số 04/QĐ-VKS ngày 04/10/2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh YB và quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa. Quan điểm của Luật sư bào chữa cho các bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

1. Không chấp nhận Quyết định kháng nghị số 04/QĐ-VKS ngày 04/10/2017 của Viện trưởng kiểm sát nhân dân tỉnh YB.

2. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2017/HSST ngày 21/9/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh YB như sau:

Tuyên bố bị cáo Mùa A G phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Mùa A G 16 (mười sáu) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 15/4/2017.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Sơn

Hoàng Văn Hạnh

Nguyễn Hải Thanh